

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ LƯƠNG
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 59/2023/HS-ST

Ngày: 08/9/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Loan

Các Hội thẩm nhân dân: Nguyễn Đức Phúc và bà Bàn Thị Thu Phương

Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tồn - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 50/2023/HSST ngày 07/07/2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Thành T, tên gọi khác: không; sinh ngày 26 tháng 6 năm 1992 tại Thái Nguyên; Nơi thường trú và chỗ ở: Xóm L, xã PM, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Nhân viên chuyển phát; trình độ học vấn 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ Đảng, đoàn thể: Không; Con ông: Không xác định được; con bà Phạm Thị H, sinh năm 1961; Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1993; có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2019. Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/02/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Công ty TNHH một thành viên chuyển phát nhanh Thuận Phong - Chi nhánh Thái Nguyên; Địa chỉ: Số 999 đường Bắc Kạn, phường Hoàng Văn Thụ, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Người đại diện theo pháp luật: Ông/bà Đinh Lê Thủy – Chức danh: Giám đốc chi nhánh. Người đại diện theo ủy quyền: Bà Hoàng Thị Thu Hà – Nhân viên pháp lý (theo giấy ủy quyền số 2111/GUQ ngày 21/11/2022) (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Quang H, sinh năm 1983; Nơi thường trú và chỗ ở: số nhà 110, Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

- **Người làm chứng:** Anh Đào Anh Đ, sinh năm 1991; Địa chỉ: Xóm Yên Thủy 2, xã Yên Lạc, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên (có mặt).

+ Chị Trần Thị Phương T, sinh năm 1995; Địa chỉ: Xóm Phú Sơn, xã PM, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 29/6/2022, Phạm Thành T ký Hợp đồng dịch vụ với Công ty TNHH một thành viên chuyển phát nhanh Thuận Phong - Chi nhánh Thái Nguyên (sau đây viết tắt là Công ty Thuận Phong chi nhánh Thái Nguyên), nhiệm vụ của Phạm Thành T là hàng ngày đến Bưu cục huyện Phú Lương nhận các đơn hàng sau đó giao và nhận tiền hàng, cước vận chuyển của các khách hàng, đến 18 giờ cùng ngày phải nộp số tiền hàng thu được về bưu cục huyện Phú Lương.

Khoảng 07 giờ ngày 19/11/2022, T đến Bưu cục Phú Lương nhận 63 đơn hàng từ chị Trần Thị Phương Thảo là nhân viên bưu cục Phú Lương. Sau khi nhận hàng, T quét mã QR tất cả đơn hàng được giao lên hệ thống của Công ty và tải thông tin khách hàng lên App của Công ty Thuận Phong để thực hiện nhiệm vụ giao hàng và thu tiền. Trong những đơn hàng trên có 17 đơn hàng của cửa hàng Shoponline 24, do anh Trần Quang Hải làm chủ, Hải bán hàng qua ứng dụng TikTok. Ngày 16/11/2022 có 01 khách hàng đến cửa hàng trực tiếp mua của anh Hải 17 điện thoại di động với số tiền 118.614.000 đồng, gồm tiền hàng 118.444.000 đồng và tiền ship 170.000 đồng, giữa hai người đã giao tiền và điện thoại đầy đủ cho nhau. Để tạo uy tín và để có nhiều lượt tương tác trên mạng TikTok, anh Hải đóng 17 gói hàng, bên trong chỉ là ốp điện thoại rồi mang đến chi nhánh Công ty TNHH một thành viên chuyển phát nhanh Thuận Phong - Chi nhánh Hà Nội để chuyển đến 17 khách hàng có địa chỉ tại huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên (các đơn hàng và địa chỉ khách hàng ảo, không có thật). Sau đó Công ty TNHH một thành viên chuyển phát nhanh Thuận Phong - Chi nhánh Hà Nội chuyển các đơn hàng trên đến Công ty Thuận Phong chi nhánh Thái Nguyên, cụ thể là bưu cục huyện Phú Lương để phát hàng.

Sau khi T nhận 63 đơn hàng của Công ty Thuận Phong, qua hệ thống anh Trần Quang Hải biết T là nhân viên giao 17 đơn hàng cho mình nên đã gọi điện thoại cho T thống nhất là anh Hải chuyển toàn bộ số tiền của khách cần trả là

118.614.000 đồng cho T, đến 18 giờ cùng ngày thì T có trách nhiệm chuyển lại số tiền trên về công ty TNHH một thành viên chuyển phát nhanh Thuận Phong - chi nhánh Thái Nguyên, sau đó công ty sẽ có trách nhiệm chuyển trả lại cho anh Hải. Hồi 9 giờ 17 phút anh Hải đã chuyển khoản số tiền trên đến tài khoản của T. Do đang cần tiền sử dụng vào việc cá nhân nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt số tiền đã thu được.

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 19/11/2022 T sử dụng tài khoản Telegram tên là “TatChoPhat” vào ứng dụng Telegram của nhóm có tên là “Kiểm tiền online” thì có một tài khoản Trưởng nhóm đã hướng dẫn T cách kiểm tiền bằng cách chuyển tiền đến số tài khoản do trưởng nhóm cung cấp để hưởng lãi tính theo ngày là 119%, qua đêm là 200%. T đã chuyển khoản đến số tài khoản mà đối tượng cung cấp. Lần 1 hồi 9h55 phút chuyển 50.000.000 đồng, lần 2 hồi 11h32 phút chuyển 17.000.000 đồng, lần 3 hồi 12h01 phút chuyển 20.000.000 đồng. Lần 4 đến hồi 14h06 phút T tiếp tục chuyển 30.000.000 đồng.

Trong ngày 19/11/2022, T đã phát hành thành công 55 đơn hàng, thu được của khách tổng số tiền 127.192.790 đồng (tiền hàng 127.082.790 đồng và tiền cước vận chuyển là 110.000 đồng, trong đó có 17 đơn hàng của anh Hải và 38 đơn hàng của các khách hàng trên địa bàn huyện Phú Lương). Đến 17 giờ cùng ngày 19/11/2022 T không vào được nhóm “*Kiểm tiền online*”, ngoài số tiền đã chuyển khoản cho nhóm này, số tiền hàng còn lại còn lại T đã tiêu xài vào việc cá nhân hết. Đến 18 giờ cùng ngày, T không nộp tiền số tiền hàng và tiền cước vận chuyển đã thu được của khách về Bưu cục huyện Phú Lương, còn 08 đơn hàng T đã trả về bưu cục. Sáng ngày 20/11/2022 thấy T không đi làm, anh Đào Anh Đức là Trưởng bưu cục huyện Phú Lương không liên lạc được với T, sau đó anh Đức nhận được tin nhắn của T nói đã chiếm đoạt số tiền của công ty nên không có khả năng thanh toán. Đến ngày 21/11/2022 Công ty TNHH một thành viên chuyển phát nhanh Thuận Phong – chi nhánh Thái Nguyên đã làm đơn trình báo hành vi chiếm đoạt tài sản của T đến Cơ quan có thẩm quyền.

Về phần trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra Phạm Thành T đã tác động gia đình thỏa thuận khắc phục xong cho công ty TNHH một thành viên chuyển phát nhanh Thuận Phong - chi nhánh Thái Nguyên với số tiền 127.192.790 đồng.

Vật chứng: 01 bì niêm phong ký hiệu T, bên trong có 01 điện thoại di động OPPO Z3, IMEI1: 867226055256617; IMEI 2: 867226055256609, bên trong có lắp 02 sim điện thoại gồm số Viettel 0378.765.787 và số Vinaphone: 0818.888.384, điện thoại cũ đã qua sử dụng thu giữ của Phạm Thành T.

Tại bản cáo trạng số 51/CT-VKSPL ngày 07/7/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã quyết định truy tố Phạm Thành T về tội “*Tham ô tài sản*” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 353 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Kết luận điều tra và bản Cáo trạng truy tố, cụ thể: Ngày 29 tháng 6 năm 2022 bị cáo ký hợp đồng thuê việc 1 năm với Công ty TNHH một thành viên chuyên phát nhanh Thuận Phong, chi nhánh Thái Nguyên. Bị cáo không biết hợp đồng mình ký là hợp đồng dịch vụ nhưng mục đích bị cáo đến xin việc tại công ty Thuận Phong chi nhánh Thái Nguyên và được nhận vào thuê việc 1 năm, được giao công việc là nhân viên chuyên phát. Bị cáo được công ty cấp trang phục, mã số nhân viên, được quyền truy cập và app của công ty và được cấp các trang thiết bị khác phục vụ công việc. Bị cáo làm việc tại Bưu cục của công ty tại thị trấn Du, công việc của bị cáo không khác gì so với những nhân viên chính thức khác, hàng ngày đi làm tại Bưu cục và lĩnh lương hàng tháng. Quá trình làm việc công ty có phổ biến nội quy, và quy trình giao phát hàng của công ty. Trước đó bị cáo đã có kinh nghiệm 03 năm làm công ty chuyên phát nên đã sớm tiếp cận và nắm rõ quy trình làm việc của công ty. Ngày 19/11/2022 bị cáo có mặt tại bưu cục, khoảng 08 giờ 30 cùng ngày bị cáo nhận được 63 đơn hàng từ nhân viên bưu cục (chị Trần Thị Phương Thảo). Bị cáo đã giao được 55 đơn hàng, còn 08 đơn hàng chưa giao được đã trả về bưu cục. Theo quy định của công ty, số tiền thu được sẽ nộp về bưu cục vào cuối ngày, tuy nhiên bị cáo không nộp lại số tiền thu được từ 55 đơn hàng này. Số tiền bị cáo thu được ngày 19/11/2022 là 127.192.790 đồng (gồm giá trị 55 đơn hàng giao thành công và tiền cước vận chuyển là 110.000 đồng). Bị cáo đã sử dụng số tiền trên vào mục đích cá nhân hết. Do bản thân đã sử dụng hết số tiền nên sáng ngày 20/11/2022 bị cáo không lên công ty làm việc. Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, việc bị truy tố xét xử là đúng người đúng tội, không bị oan.

Tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Thành T phạm tội “Tham ô tài sản”. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 353, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Phạm Thành T từ 7 đến 8 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tạm giữ 01 điện thoại di động OPPO Z3 thu giữ của T để đảm bảo thi hành án và buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Đại diện bị hại không có ý kiến tranh luận. Bị cáo T có ý kiến tranh luận về phần hình phạt, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên mức hình phạt đã đề nghị. Tại lời nói lời sau cùng, bị cáo thể hiện ăn năn hối cải và xin được hưởng mức án nhẹ nhất, để sớm trở về là người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên và kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thành T, đại diện bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Đối chiếu các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự hiện hành xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy Phạm Thành T làm việc tại bưu cục thị trấn Đu, huyện Phú Lương thuộc công ty TNHH một thành viên chuyển phát nhanh Thuận Phong – Chi nhánh Thái Nguyên, thông qua hợp đồng dịch vụ ký ngày 29/6/2022. T được giao nhiệm vụ làm nhân viên chuyển phát, được cấp trang phục, mã số nhân viên, được quyền truy cập vào hệ thống của công ty, hưởng lương hàng tháng và chịu sự quản lý điều hành, giám sát của công ty như các nhân viên giao hàng khác của công ty. Nhiệm vụ của bị cáo là sau khi phát được hàng và thu được tiền từ khách hàng, bị cáo phải nộp về công ty vào 18 giờ hàng ngày. Tuy nhiên, ngày 19/11/2022 lợi dụng nhiệm vụ được giao sau khi thu được số tiền hàng và cước vận chuyển tổng là 127.192.790 đồng của các khách hàng, bị cáo Phạm Thành T đã chiếm đoạt sử dụng vào việc cá nhân, không nộp về cho công ty theo quy định.

Theo khoản 2 Điều 352 của Bộ luật hình sự quy định: “*Người có chức vụ là người do hợp đồng hoặc do một hình thức khác, có hưởng lương hoặc không hưởng lương, được giao thực hiện một nhiệm vụ nhất định và có quyền hạn nhất định trong khi thực hiện công vụ, nhiệm vụ*”

Điều 353 của Bộ luật hình sự quy định: “*1. Người nào lợi dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản mà mình có trách nhiệm quản lý trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng...thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:*

...2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 7 năm đến 15 năm:

...d, Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng”.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, bị cáo được giao nhiệm vụ quyền hạn thu tiền, quản lý tiền thu được từ khách hàng và có trách nhiệm nộp về cho công ty, nhưng bị cáo đã lợi dụng quyền hạn trong công việc của mình chiếm đoạt số tiền 127.192.790

đồng, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tham ô tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 353 Bộ luật hình sự.

[3] Xét thấy bản cáo trạng số 51/CT-VKSPL ngày 07/7/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Phạm Thành T về tội “Tham ô tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 353 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng trong hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy tính chất vụ án là rất nghiêm trọng. Hiện nay hình thức kinh doanh trực tuyến ngày càng phát triển. Hành vi chiếm đoạt tài sản của bị cáo không chỉ xâm phạm trực tiếp đến tài sản mà còn ảnh hưởng đến hoạt động đúng đắn và uy tín của Công ty TNHH một thành viên chuyên phát nhanh Thuận Phong - Chi nhánh Thái Nguyên, gây mất lòng tin của người dân vào thương mại điện tử, ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế nói chung. Bị cáo trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, không có đồng phạm khác.

[5] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo Phạm Thành T học hết lớp 7, trước khi phạm tội sống cùng gia đình có mẹ, vợ và hai con, không xác định được bố đẻ là ai. Bản thân bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra, truy tố xét xử thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải và đã tích cực tác động gia đình khắc phục toàn bộ số tiền bị cáo đã chiếm đoạt; đại diện theo ủy quyền của Công ty Thuận Phong chi nhánh Thái Nguyên có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Hội đồng xét xử thấy rằng khi quyết định hình phạt, cần đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đảm bảo các nguyên tắc xử lý đối với tội phạm về tham nhũng nói riêng và các tội phạm khác về chức vụ nói chung. Tuy nhiên cũng cần xem xét tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo để tạo điều kiện cho bị cáo được hưởng khoan hồng của pháp luật, có cơ hội sửa chữa bản thân. Xét thấy mức hình phạt chính đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp, tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo. Theo khoản 5 Điều 353 của Bộ luật hình sự, ngoài hình phạt chính bị cáo còn bị cấm đảm nhiệm chức vụ nhất định từ 01 năm đến 05 năm, có thể bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng. Tuy nhiên xét thấy bị cáo làm công việc tự do, không ổn định, phạm tội thuộc khu vực kinh tế ngoài nhà nước. Tại địa phương không có tài sản riêng, đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung. Trên cơ sở đó Hội đồng xét xử thấy rằng không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, công ty TNHH một thành viên Thuận Phong - Chi nhánh Thái Nguyên đã nhận lại số tiền 127.192.790 đồng do gia đình bị cáo bồi thường khắc phục hậu quả. Phía bị hại không có yêu cầu gì khác, do đó Hội đồng xét xử ghi nhận về trách nhiệm dân sự giữa bị cáo và bị hại đã giải quyết xong.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xét thấy các vật chứng gồm: bên trong có 01 điện thoại di động OPPO Z3, IMEI1: 867226055256617; IMEI 2:867226055256609, bên trong có lắp 02 sim điện thoại gồm số viettel 0378.765.787 và số Vinaphone 0818.888.384, điện thoại cũ đã qua sử dụng thu giữ của Phạm Thành T là công cụ phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội do đó cần tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước.

[9] Án phí và quyền kháng cáo: Trong vụ án này bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm d khoản 2, khoản 6 Điều 353; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 352; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Điều 326, Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự:

1. Tuyên bố Phạm Thành T phạm tội “Tham ô tài sản”. Xử phạt Phạm Thành T 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 23/02/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự và Điều 584, 585 của Bộ luật dân sự 2015: Ghi nhận bị cáo Phạm Thành T đã bồi thường xong cho Công ty TNHH một thành viên chuyển phát nhanh Thuận Phong - Chi nhánh Thái Nguyên số tiền 127.192.790 đồng (một trăm hai mươi bảy triệu, một trăm chín mươi hai nghìn, bảy trăm chín mươi đồng).

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 bì niêm phong ký hiệu T, bên trong có 01 điện thoại di động OPPO Z3 thu giữ của Phạm Thành T (*Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 58 ngày 07/7/2023 giữa Công an huyện Phú Lương với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên*).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326 của UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí và lệ phí

Tòa án: Buộc bị cáo Phạm Thành T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Án xét xử sơ thẩm công khai. Báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Phú Lương;
- Công an huyện Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- Bộ phận THAHS;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Loan